

Bản án số: 88/2022/HSST

Ngày: 16/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Minh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Thành Trung và bà Hoàng Thị Lê Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/HSST ngày 14/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 04/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Hữu L; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 25/8/1950; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 05, phường Quang Trung, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/10; nghề nghiệp: Hưu trí; con ông Hoàng Hữu An (Đã chết) và con bà Trần Thị Mai (Đã chết); có vợ là Nguyễn Quế Hương; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn Chương, Luật sư, Công ty Luật TNHH Năng và Partner, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt)

* Bị hại: Ông Mông Quốc L, sinh năm 1955, có mặt

Địa chỉ:Tổ 01,phường Hoàng Văn Thụ,TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho bị hại: Ông Phạm Quốc Chính, Luật sư, Văn phòng Luật sư Đức Vinh, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên toà)

* Người làm chứng:1.Bà Lê Thị Q, sinh năm 1974, Có mặt

Địa chỉ:Tổ 01,phường Hoàng Văn Thụ,TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Bùi Thị Mơ, sinh năm 1989, Vắng mặt

Địa chỉ:Tổ 01,phường Hoàng Văn Thụ,TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Bà Vi Thị Ngọc Lan, sinh năm 1975, Vắng mặt

Địa chỉ:Tổ 01,phường Hoàng Văn Thụ,TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Bà Nguyễn Quế Hương, sinh năm 1959, Có mặt

Địa chỉ: Tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ năm 2009 ông Mông Quốc L sinh năm 1955, nơi cư trú: tổ 01, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành Phố Thái Nguyên có mâu thuẫn tranh chấp đất đai với gia đình Hoàng Hữu L cùng địa chỉ cư trú và ở giáp ranh với nhà ông L. Ông L đã gửi đơn đến nhiều cấp chính quyền đề nghị xem xét giải quyết việc ông cho rằng gia đình Hoàng Hữu L đã lấn chiếm diện tích sử dụng đất của ông. Khoảng 15 giờ ngày 09/8/2021 ông L mang máy khoan đục bê tông ra khu vực trước cổng nhà ông L đục nền đường bê tông ở vị trí đang tranh chấp. Thấy vậy, L cùng vợ là bà Nguyễn Quế Hương (sinh năm 1959, trú tại tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên) đi từ trong nhà ra. L và ông L có lời qua tiếng lại cãi nhau. Sau đó L đi vào trong vườn của gia đình lấy 01 (một) gậy kim loại dài khoảng 03 mét ra chọc qua khe cổng vào máy khoan của ông L ngăn không cho ông L khoan tiếp. Ông L và L giằng co chiếc gậy kim loại thì L giằng lại được. Bị ngăn cản, ông L ném 03, 04 mảnh bê tông đã được đục ra vào sân nhà L. Sau đó L nhặt những mảnh bê tông đó rồi dùng tay phải ném về phía ông L, trong đó có một viên trúng vào vùng thái dương bên phải gây thương tích cho ông L, ông L ngã xuống đất. L đã bỏ chạy vào nhà gọi điện báo chính quyền đến giải quyết. Thấy ông L bị ném vào đầu, bà Lê Thị Quỳnh, (sinh năm 1954, trú tại tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên là vợ ông L) chạy đến đỡ ông L. Tiếp đó ông L đi về nhà lấy 01 (một) gậy kim loại dài khoảng 02m ra. Ông L tiếp tục khoan thì L lại dùng gậy kim loại chọc nhau qua cổng nhưng không gây thương tích cho nhau. Lúc này, bà Quỳnh và mọi người dân đến can ngăn, Công an phường Hoàng Văn Thụ đến lập biên bản giải quyết thì sự việc kết thúc. Ông L được đưa đến bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để điều trị thương tích.

Hậu quả: Ông Mông Quốc L 01 (một) vết thương phức tạp vùng thái dương phải có kích thước (05x05x03) cm; xây sát vùng ngực trái, khuỷu tay phải, gối trái, mu bàn tay trái. Hoàng Hữu L không có thương tích gì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 610/TgT ngày 27/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Sẹo vùng thái dương (P), tỷ lệ 06%; Sẹo khuỷu tay (P), tỷ lệ 01%; Sẹo mu bàn tay (T) vết 1, tỷ lệ 01%; Sẹo mu bàn tay (T) vết 2, tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông L là 09% (Chín phần trăm); Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật tày.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 271/HĐĐGTS ngày 31/8/2021 kết luận: Một mảnh bê tông bị vỡ kích thước 110 x 100 x 10cm. Giá trị thiệt hại là 150.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Hữu L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo; Biên bản xác định hiện trường; Bệnh án; Kết luận giám

định, kết luận định giá, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 cây gậy bằng kim loại, dạng ống tròn, dài khoảng 1,8m; 01 viên gạch có kích thước khoảng (09 x 20 x 5,5)cm; 01 mảnh bê tông có kích thước khoảng (10 x 26 x 07)cm; 01 thanh kim loại dạng ống dài 3,14m, đường kính 02cm; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro 32GB, màu đen, đã qua sử dụng; 01 máy khoan bê tông, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Hiện bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSTPTN ngày 10/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Hoàng Hữu L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích theo Bệnh án và Kết luận giám định về thương tích của ông L là do bị cáo gây ra; Bị cáo xác định hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là mâu thuẫn tranh chấp đất đai với ông Mông Quốc L. Ngày 09/8/2021 bị cáo có hành vi dùng tay phải cầm mảnh bê tông ném trúng vùng thái dương phía bên phải của ông L gây thương tích cho ông L là 6%. Việc bị cáo cầm mảnh bê tông ném gây thương tích cho ông L là đe dọa ông L chứ không định tước đoạt tính mạng của ông L. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin lỗi ông L đồng thời đề nghị được bồi thường cho ông L tiền thuốc men trong thời gian ông L điều trị tại bệnh viện;

Tại phiên tòa bị hại ông Mông Quốc L xác định: Bị cáo Hoàng Hữu L là người đã gây thương tích cho ông là 6%. Đến nay bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng), ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về phần hình sự ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 59/CT-VKSTPTN ngày 10/3/2022, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s, o khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Hữu L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo Hoàng Hữu L đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường cho bị hại Mông Quốc L tổng số tiền là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Trong đó: - Bị cáo đã bồi thường cho bị hại tại phiên tòa là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Hoàng Hữu L và bị hại Mông Quốc L ngày 16/5/2022.

- Ngày 16/3/2022 bị cáo Hoàng Hữu L đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Mông Quốc L số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000449 ngày 16/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây gậy bằng kim loại, dạng ống tròn, dài khoảng 1,8m; 01 (một) viên gạch có kích thước khoảng (09 x 20 x 5,5)cm; 01 (một) mảnh bê tông có kích thước khoảng (10 x 26 x 07)cm; 01 (một) thanh kim loại dạng ống dài 3,14m, đường kính 02cm; Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu L: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro 32GB, màu đen, đã qua sử dụng; Trả lại cho ông Mông Quốc L: 01 (một) máy khoan bê tông, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Hữu L.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: nhất trí với tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 134, điểm b, i, s, o khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Bị hại, Người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho bị hại đều nhất trí với tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội về hành vi của bị cáo Hoàng Hữu L tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định và lời khai của bị hại, người làm chứng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/8/2021, tại tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Hữu L có hành vi dùng tay phải cầm mảnh bê tông ném trúng vùng đầu phía bên phải của ông Mông Quốc L gây tổn thương cơ thể là 06%.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Hữu L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể ... dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a, Dùng... hung khí nguy hiểm ..;”

[6] Xét tính chất mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[7] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên và lời đề nghị của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Mông Quốc L yêu cầu bị cáo Hoàng Hữu L phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Hoàng Hữu L đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000449 ngày 16/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Mông Quốc L.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại theo đó bị cáo Hoàng Hữu L nhất trí bồi thường cho bị hại Mông Quốc L tổng số tiền là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) và đã thực hiện việc bồi thường ngay cho bị hại số tiền còn lại là 19.000.000đ tại phiên tòa ngày 16/5/2022. Bị hại Mông Quốc L không yêu cầu bị cáo Hoàng Hữu L phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên giữa bị cáo và bị hại.

[9] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Đối với việc ông L sử dụng khoan bê tông làm hư hỏng phần bê tông có giá trị 150.000 đồng. Quá trình điều tra xác định vị trí ông L khoan đục trước cổng nhà ông L là vị trí nằm trong phạm vi đất giao thông do nhà nước quản lý, UBND phường không nhận được đơn đề nghị của Hoàng Hữu L về việc xin đổ bê tông trước cổng nhà. Do vậy, không có căn cứ để xử lý; Đối với thương tích của ông Mông Quốc L gồm: Sẹo khuỷu tay phải (tỷ lệ 1%); Sẹo mu bàn tay trái vết 1 (tỷ lệ 1%); Sẹo mu bàn tay trái vết 2 (tỷ lệ 01%). Bản thân ông L không xác định được những thương tích này do đâu mà có và có từ khi nào nên quá trình điều tra không có căn cứ xem xét xử lý.

[10] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) viên gạch có kích thước khoảng (09 x 20 x 5,5)cm; 01(một) mảnh bê tông có kích thước khoảng (10 x 26 x 07)cm; 01 (một) thanh kim loại dạng ống dài 3,14m, đường kính 02cm;

Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu L: 01(một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro 32GB, màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại cho ông Mông Quốc L: 01 (một) máy khoan bê tông, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên theo Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Hữu L.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm o, b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Hoàng Hữu L 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/5/2022 về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Hoàng Hữu L cho uỷ ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584,585,586,589 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Hoàng Hữu L và bị hại Mông Quốc L. Bị cáo Hoàng Hữu L đã

thực hiện xong trách nhiệm bồi thường cho bị hại Mông Quốc L tổng số tiền là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Trong đó: - Bị cáo Hoàng Hữu L đã bồi thường cho bị hại Mông Quốc L tại phiên tòa là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Hoàng Hữu L và bị hại Mông Quốc L ngày 16/5/2022.

- Ngày 16/3/2022 bị cáo Hoàng Hữu L đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Mông Quốc L, sinh năm 1955, ĐKHKT tại Tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000449 ngày 16/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) viên gạch có kích thước khoảng (09 x 20 x 5,5)cm; 01(một) mảng bê tông có kích thước khoảng (10 x 26 x 07)cm; 01 (một) thanh kim loại dạng ống dài 3,14m, đường kính 02cm;

Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu L: 01(một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro 32GB, màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại cho ông Mông Quốc L: 01 (một) máy khoan bê tông, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 116 ngày 15/02/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Hữu L.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- CCTHADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù; Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải

